

giữa cơ quan hành chính nhà nước các cấp và các cấp Hội Phụ nữ như sau:

1. Sáu tháng một lần, lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ làm việc với Ban Nữ công của công đoàn cơ quan, công đoàn ngành về tình hình thực hiện chế độ, chính sách và đề xuất của Ban Nữ công về các vấn đề liên quan đến quyền lợi của phụ nữ trong cơ quan, trong ngành thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

2. Sáu tháng một lần lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ba tháng một lần lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã làm việc với Ban Thường vụ Hội Phụ nữ cùng cấp về tình hình hoạt động của Hội Phụ nữ, việc thực hiện luật pháp, chính sách và đề xuất của Hội Phụ nữ về các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em; kiểm điểm việc thực hiện Nghị định này, đồng thời thảo luận và xây dựng kế hoạch phối hợp cho các hoạt động tiếp theo.

Điều 5. Việc kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị định này theo định kỳ như sau:

1. Mỗi năm một lần sơ kết ở cấp huyện, xã. Báo cáo sơ kết của cấp huyện gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, báo cáo sơ kết của cấp xã gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Hai năm một lần sơ kết ở cấp Bộ, cấp tỉnh và gửi báo cáo sơ kết về Bộ Nội vụ.

3. Năm năm một lần, Bộ Nội vụ phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tiến hành việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định này trong toàn quốc.

Điều 6. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 163/HĐBT ngày 19 tháng 10 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về quy định trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

Bộ Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện Nghị định này.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 20/2003/
NĐ-CP ngày 10/3/2003 về việc điều
chỉnh địa giới hành chính giữa xã
Ba Liên, huyện Ba Tư và xã Phổ
Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh
Quảng Ngãi.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng
12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính giữa xã Ba Liên, huyện Ba Tư và xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

Điều chỉnh 1.019 ha diện tích tự nhiên của xã Phổ Phong thuộc huyện Đức Phổ về xã Ba Liên thuộc huyện Ba Tư quản lý.

Địa giới hành chính xã Ba Liên: Đông giáp xã Ba Khâm và huyện Đức Phổ; Tây giáp các xã Ba

Động, Ba Thành và Ba Cung; Nam giáp xã Ba Trang; Bắc giáp huyện Nghĩa Hành.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính giữa xã Ba Liên, huyện Ba Tư và xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ:

- Huyện Ba Tư có 113.254 ha diện tích tự nhiên và 46.449 nhân khẩu.

- Xã Ba Liên thuộc huyện Ba Tư có 4.112 ha diện tích tự nhiên và 935 nhân khẩu.

- Huyện Đức Phổ còn lại 37.167 ha diện tích tự nhiên và 147.427 nhân khẩu.

- Xã Phổ Phong thuộc huyện Đức Phổ còn lại 5.407 ha diện tích tự nhiên và 9.177 nhân khẩu.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 21/2003/
NĐ-CP ngày 10/3/2003 quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ nhất, quy định danh sách các Bộ và cơ quan ngang Bộ của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Ngoại giao là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đối ngoại gồm: công tác ngoại giao, biên giới lãnh thổ quốc gia, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; quản lý nhà nước các dịch vụ công và thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Ngoại giao có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài